

CHÚA ƠI! XIN THƯƠNG XÓT VÌ CON YẾU MỌN

Kinh Thánh: Thi thiên 6:1-10

“**1** Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ nổi thịnh nộ mà trách tôi, Chớ sửa phạt tôi trong khi Ngài giận phùng, **2** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin thương xót tôi, vì tôi yếu mọn; Lạy Đức Giê-hô-va, xin chữa tôi, vì xương cốt tôi run rẩy. **3** Đức Giê-hô-va ôi! linh hồn tôi cũng bối rối quá đỗi; Còn Ngài, cho đến chừng nào? **4** Lạy Đức Giê-hô-va, xin hãy trở lại, giải cứu linh hồn tôi; Hãy cứu tôi vì lòng nhân từ Ngài. **5** Vì trong sự chết chẳng còn nhớ đến Chúa nữa; Nơi âm phủ ai sẽ cảm tạ Chúa? **6** Tôi mọn sức vì than thở, Mỗi đêm tôi làm trôi giường tôi, Dầm nó với nước mắt. **7** Mắt tôi hao mòn vì buồn thảm, Làn lệ vì có cừ địch tôi. **8** Hỡi kẻ làm ác kia, khá lìa xa ta hết thảy; Vì Đức Giê-hô-va đã nghe tiếng khóc lóc ta. **9** Đức Giê-hô-va đã nghe sự nài xin ta. Ngài nhậm lời cầu nguyện ta. **10** Hết thảy kẻ thù nghịch tôi sẽ bị hổ thẹn và bối rối lắm; Chúng nó sẽ sụt lui lại, vội vàng bị mất cỡ.”

Gợi ý bài học Thi Thiên 6 là lời cầu nguyện của Đa-vít trong lúc đau khổ cùng cực. Đây cũng là bài đầu tiên trong bảy Thi Thiên ăn năn theo truyền thống Hội Thánh. Điều đáng chú ý là Kinh Thánh không cho biết Đa-vít đã phạm tội gì. Tuy nhiên, ông mở đầu bằng lời cầu xin: "Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ nổi thịnh nộ mà trách tôi, Chớ sửa phạt tôi trong khi Ngài giận phùng". Vì xuất hiện từ "sửa phạt", nhiều người cho rằng đau khổ của Đa-vít là hậu quả của tội lỗi. Nhưng Kinh Thánh không khẳng định điều đó. Chúng ta cũng không biết chính xác hoàn cảnh của ông. Trong thế giới Cận Đông cổ đại, bệnh tật và đau khổ thường được xem là hình phạt của thần linh. Tuy nhiên, Kinh Thánh dạy rằng không phải mọi đau khổ đều xuất phát từ tội lỗi. Khi đối diện với hoạn nạn, con người thường rơi vào hai thái cực. Một là cho rằng mọi đau khổ đều là hậu quả của tội lỗi. Hai là cho rằng đau khổ hoàn toàn không liên quan đến Đức Chúa Trời. Cả hai cách nhìn đều không đầy đủ. Điều chúng ta cần làm trước hết là đến trước mặt Chúa, xét lại đời sống mình và tự hỏi: ***"Có điều gì Chúa đang muốn dạy tôi qua hoàn cảnh này không?"*** Ngay cả khi không hiểu nguyên nhân của đau khổ, chúng ta vẫn cần đem mọi gánh nặng đến với Đức Chúa Trời. Đau khổ không bao giờ nằm ngoài sự tể trị của Ngài.

Đa-vít không phủ nhận khả năng mình đang chịu sự sửa phạt của Chúa. Ông không phản đối sự sửa dạy của Đức Chúa Trời, nhưng cầu xin rằng sự sửa phạt ấy đừng đưa ông đến chỗ hủy diệt. Ông xin Chúa thương xót mình. Sự ăn năn không chỉ là xưng ra một tội lỗi cụ thể. Đó còn là thái độ khiêm nhường trước Đức Chúa Trời, sẵn sàng xét lại chính mình và cầu xin lòng thương xót của Ngài. Đó là thái độ mà mỗi chúng ta cần có khi đối diện với thử thách.

Đa-vít tiếp tục mô tả tình trạng của mình. Ông nói mình đã kiệt sức. Từ ngữ này mang ý nghĩa như một cây cỏ đang héo úa, sức sống dần cạn kiệt. Ông nói: "Xương cốt tôi run rẩy." Không chỉ thân xác đau đớn, mà cả linh hồn ông cũng run rẩy. Từ "linh hồn" ở đây không chỉ nói đến cảm xúc, nhưng chỉ chính con người bên trong của ông. Đó là lời kêu than của một người đang hoàn toàn suy sụp. Đa-vít chỉ còn biết kêu lên: "Còn Ngài, cho đến chừng nào?" Đây không phải là lời than trách thiếu đức tin. Đó là tiếng kêu chân thật của một người đang tuyệt vọng. Ông không còn đủ sức để dùng những lời cầu nguyện trau chuốt. Ông chỉ có thể đem tất cả nỗi đau của mình đến trước mặt Đức Chúa Trời. Đa-vít còn nói rằng mỗi đêm ông khóc đến nỗi nước mắt làm ướt cả giường và gối. Điều này dạy chúng ta một bài học rất quan trọng. Đức tin không có nghĩa là không được khóc. Khóc không phải là dấu hiệu của sự yếu đuối. Ngược lại, chỉ trong một mối quan hệ đủ thân mật và tin cậy, con người mới dám khóc. Có người nói rằng những đứa trẻ lớn lên trong cô nhi viện thường rất ít khóc, vì chúng biết rằng khóc cũng chẳng có ai đến. Nhưng chúng ta không phải trẻ mồ côi. Chúng ta có một Đức Chúa Trời là Cha yêu thương. Ngài tạo dựng chúng ta. Ngài cứu chuộc chúng ta. Ngài lắng nghe cả những tiếng nức nở không thành lời. Nếu đang đau đớn về thể xác, tinh thần, các mối quan hệ hay áp lực cuộc sống, đừng cố tỏ ra mạnh mẽ. **Hãy khóc trước mặt Chúa.** Điều quan trọng không phải là có khóc hay không, mà là **khóc ở trước mặt ai.**

Đa-vít tiếp tục cầu xin Chúa cứu mình. Ông nói rằng nếu chết đi thì không còn có thể cảm tạ và ngợi khen Chúa nữa. Ở đây, trọng tâm không phải là bàn về giáo lý sau khi chết. Điều đáng chú ý là **lý do Đa-vít muốn được sống.** Ông không chỉ muốn sống để thoát khỏi đau khổ. Ông muốn tiếp tục sống để: nhớ đến Chúa, cảm tạ Chúa, ngợi khen Chúa, thờ phượng Chúa. Điều đó cho thấy mục đích sống của ông rất rõ ràng. Điều này cũng khiến chúng ta tự hỏi: ***"Tôi đang sống vì điều gì?"***

"Điều gì là mục đích thật sự trong những lời cầu nguyện của tôi?" Chúng ta có thể cầu xin Chúa giải quyết nan đề. Nhưng sâu xa hơn, hãy cầu xin để sau khi Chúa giải cứu, chúng ta càng yêu mến, thờ phượng và phục vụ Ngài nhiều hơn.

Từ câu 8 trở đi, bầu không khí của bài Thi Thiên thay đổi hoàn toàn. Đa-vít tuyên bố: "Vì Đức Giê-hô-va đã nghe tiếng khóc lóc ta." Kinh Thánh không cho biết hoàn cảnh của ông đã thay đổi. Bệnh tật chưa chắc đã hết. Kẻ thù chưa chắc đã biến mất.

Điều thay đổi trước hết chính là tấm lòng của Đa-vít. Ông xác quyết rằng Đức Chúa Trời đã nghe mình. Niềm tin ấy đến từ đâu? Chính là từ tình yêu thành tín của Đức Chúa Trời. Đau khổ rất lớn. Tội lỗi cũng rất nặng. Nhưng lòng nhân từ và sự thương xót của Chúa còn lớn hơn. Vì vậy, Đa-vít có thể mạnh mẽ tuyên bố: "Hỡi kẻ làm ác kia, khá lìa xa ta hết thầy!" Có lẽ chính những người này từng chế giễu ông rằng Đức Chúa Trời đã lìa bỏ ông. Ngày nay cũng vậy. Đôi khi tiếng nói khiến chúng

ta nghi ngờ Chúa không chỉ đến từ người khác, mà còn đến từ chính lòng mình. Chúng ta cũng cần mạnh mẽ nói với những tiếng nói ấy rằng: "Đức Giê-hô-va đã nghe sự nài xin ta. Ngài nhậm lời cầu nguyện ta."

Cuối cùng, Đa-vít tuyên bố rằng những kẻ thù sẽ run rẩy và bị lui đi. Lúc đầu chính ông run sợ. Nhưng sau khi đến với Chúa trong sự ăn năn và tin cậy, hoàn cảnh chưa chắc đã thay đổi, **nhưng lòng ông đã đổi khác**. Đó chính là sức mạnh của sự ăn năn và cầu nguyện. Khi thái độ của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời được thay đổi, Ngài sẽ bắt đầu biến đổi cuộc đời chúng ta.

Áp dụng: Khi gặp đau khổ, đừng vội kết luận đó là hình phạt của Chúa, cũng đừng xem như Chúa không liên quan. Hãy đến trước mặt Ngài, xét lại chính mình và cầu xin sự dẫn dắt của Ngài. Đừng che giấu nước mắt hay cố tỏ ra mạnh mẽ. Đức Chúa Trời hiểu cả những tiếng thở than không thành lời. Hãy đem mọi nỗi đau đến trước mặt Ngài. Hãy cầu xin Chúa không chỉ giải quyết khó khăn, nhưng giúp đời sống mình tiếp tục được dùng để yêu mến, thờ phượng và tôn vinh Ngài. Khi đặt Chúa làm mục đích của sự sống, chúng ta sẽ có sự bình an ngay cả trước khi hoàn cảnh thay đổi.

Câu hỏi áp dụng bài học:

1. Khi đối diện với đau khổ, thất bại hoặc bệnh tật, tôi có thành thật đem mọi nỗi đau và nước mắt đến với Đức Chúa Trời, đồng thời khiêm nhường xét lại đời sống mình trước mặt Ngài không?
2. Khi gặp những người đang đau khổ hoặc yếu đuối, tôi có biết cảm thông, cầu nguyện và nâng đỡ họ không ?
3. Mục đích lớn nhất trong lời cầu nguyện của tôi có phải là được tiếp tục sống để yêu mến, thờ phượng và tôn vinh Đức Chúa Trời, hay chỉ mong Chúa cất đi khó khăn và đáp ứng nhu cầu của mình?